

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST.
Ngày: 28 – 12 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Nhanh.

Ông Nguyễn Kim Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia Mẫn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại Nhà văn hóa xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án R xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Đa R, sinh năm 1985; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm T, sinh năm 1961 và bà Sơn Thị Đ, sinh năm 1966; có vợ là Lý Thị Thu Q, sinh năm 1986; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 6 năm 2023 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Triệu Du N – Luật sư của Văn phòng luật sư Triệu Du L thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Thạch Trường A (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Ông Thạch L, sinh ngày 01/01/2005; nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện Đ, tỉnh

Sóc Trăng (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại ông Thạch Trường A và ông Thạch L: Ông Lý Bình Đ – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV Đ, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Cần Thơ; địa chỉ: đường L, Phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Thạch Trường S, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Ông Thạch Trường H, sinh ngày 28/02/1996; nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. Ông Danh Ba P, sinh ngày 15/5/1985; nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. Ông Sơn Thái T, sinh năm 09/02/2000; nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

5. Ông Trần Vương N, sinh ngày 15/01/1997; nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

6. Ông Lâm Hòa T, sinh ngày 26/8/1991; nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

7. Ông Kim Hoàng T1, sinh ngày 12/7/1999; nơi cư trú: Ấp K, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người phiên dịch: Ông Trà Trường G, sinh năm 1978; nơi công tác: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Danh Ba P có làm ruộng lúa tại ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Trong các mùa vụ trước, P đều thuê máy cắt của Lâm Đa R để cắt lúa; tuy nhiên, đến mùa vụ năm 2022, giữa P và R không thống nhất được ngày cắt lúa nên P thuê máy cắt lúa của Thạch Trường A để cắt lúa cho P. Vào ngày 03/9/2022, An đem máy cắt đến để cắt lúa tại ruộng của P. Khoảng 17 giờ cùng ngày, R nghe tiếng máy cắt lúa ở khu vực ruộng lúa của P nên R đi ra ruộng lúa và yêu cầu tài xế máy cắt không được cắt lúa nữa thì tài xế ngưng cắt lúa, sau đó R đi về. Một lúc sau, A cùng với Thạch L, Thạch Trường H (là em ruột của A) cùng đi đến ruộng của P. Khi đi đến nhà P thì P nói với A “Đ (tức Đa R) không cho máy cắt tiếp tục cắt lúa” thì A nói với P “không sao đâu, cắt đại đi” rồi A, L, Hi đi R gặp tài xế máy cắt kêu tiếp tục cắt lúa. Sau đó, H đi thăm ruộng của H, còn A và L đi vào hướng nhà P. Đến khoảng gần 19 giờ cùng ngày, R tiếp tục nghe tiếng máy cắt lúa nên cầm theo 01 cây dao dài 53cm, cán dao bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, lưỡi dao màu trắng sáng bén một bề đi ra ruộng lúa của P. Lúc này, R gặp Trần Vương N, Sơn Thái T, Kim Hoàng T1 thì cả ba cùng đi theo R để ra ruộng coi máy cắt lúa. Khi R đi đến khu vực nhà P thì gặp P ở hàng ba, P nói với R “đừng có cãi lộn gì”, thì R nói với P “đâu có cãi lộn gì đâu anh, em ra hỏi máy cắt vì sao cắt lúa”. Lúc này, P đi vào nhà và đóng cửa lại, còn R cùng với N, Thái

T, T1 đi R phía ruộng lúa của nhà P. Khi R tới bờ ruộng lúa thì nghe phía sau có người nói “*tụi mày đi kiếm ai*” nên tất cả quay lại thì gặp A và L. Lúc này, Nghiệp, T, T1 sợ xảy R đánh nhau nên cả 03 bỏ chạy, còn R ở lại và cự cãi với A và L. Trong lúc cự cãi, R cầm dao chém trúng tay làm đứt ngón 2 bàn tay phải của A, tiếp đó R cầm dao chém 03 đến 04 cái trúng vào lưng và chân của A. Tiếp đó, R cầm dao quay sang chém 03 đến 04 cái trúng vào tay, lưng, chân của L thì L bỏ chạy thì R tiếp tục cầm dao quay sang chém trúng lưng và đùi của A rồi ngưng chém. Trong quá trình xô xát, R cũng bị thương tích. Sau khi bị chém, A bỏ chạy vào khu vực nhà P và được P đưa đi bệnh viện cấp cứu cùng L. Còn R sau khi chém A và L, do cũng bị thương tích nên cầm dao đi về nhà Lâm Hòa T rồi vứt cây dao khu vực gần nhà Th, sau đó được Th đưa đi cấp cứu.

Tại kết luận giám định số 15/KLGĐĐVĐV-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Dấu vân tay màu đen in tại vị trí Trỏ trái trên Chỉ bản lập ngày 04/9/2022 tại ấp Q, xã H, LP, ST do cán bộ CB Lê Đức T, trong vụ “Cố ý gây thương tích” xảy R ngày 03/9/2022 (ký hiệu A) so với dấu vân tay của Thạch Trường A in trên Chỉ bản, Tờ khai CMND số 365724892 (ký hiệu M1, M2) của cùng một người.

Tại kết luận giám định số 07/TgT-PY ngày 30/12/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sóc Trăng, kết luận về thương tích của Thạch L, như sau: Sẹo phần mềm vùng lưng phải, kích thước lớn. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%. Sẹo kéo dài từ mặt sau 1/3 dưới cẳng tay - cổ tay - mặt lòng bàn tay vùng ô mô cái, kích thước lớn; đứt gân gấp nông sâu và gân duỗi ngón 4, 5; đứt gân gấp sau vùng II ngón 3, đứt động mạch - thần kinh trụ, gãy đầu dưới xương trụ trái đã được khâu nối và kết hợp xương, ảnh hưởng chức năng cổ tay, cứng khớp đốt bàn - ngón 4, 5 tay trái, không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng đầu chi. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3; Bảng 1, Chương 7, Mục IV.12 và Mục V.2.1; Bảng 1, Chương 7, Mục VI.5.4.1, nguyên tắc chung 2; Bảng 1, Chương 7, Mục VI.5.5.1, nguyên tắc chung 2; Bảng 1, Chương 2, Mục II.3.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%; 25%; 04%; 04% và 06%. Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng chân trái, kích thước lớn; đứt động mạch chày sau, đứt gân cơ bụng chân, đứt gân cơ dếp đã được phẫu thuật khâu nối, chức năng cẳng bàn chân không bị hạn chế, không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3; Bảng 1, Chương 2, Mục II.3.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% và 04%. Sẹo mặt lòng bàn chân phải, kích thước trung bình. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%. Bề mặt bờ các vết sẹo sắc - gọn. Tổng tỷ lệ 44%. Thương tích có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên.

Tại kết luận giám định số 17/TgT-PY ngày 04/01/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sóc Trăng, kết luận về thương tích của Thạch Trường A, như sau: 04 sẹo phần mềm vùng hông - lưng, kích thước lớn. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%, 03%, 03% 03%. Sẹo 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước lớn; gãy xương trụ trái, đứt gân duỗi chung các ngón, đứt gân duỗi ngón 1, gân gấp cổ tay trụ, gân duỗi cổ tay trụ,

đứt động mạch - thần kinh trụ đã được phẫu thuật kết hợp xương và khâu nối, không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới, ảnh hưởng chức năng cổ - bàn tay trái. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3; Bảng 1, Chương 7, Mục IV.10.1; Bảng 1, Chương 1, Mục VII.3.18; Bảng 1, Chương 2, Mục II.3.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%, 06%, 21%, 06%. Sẹo cổ - bàn tay phải đến ngón I, kích thước lớn; gãy xương thang, đứt gân dạng đuôi ngón I bàn tay phải đã được phẫu thuật kết hợp xương và khâu nối, ảnh hưởng ít đến động tác - khớp cổ tay. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3; Bảng 1, Chương 7, Mục V.3.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% và 05%. Mỏm cụt ngón II tay phải. Căn cứ Bảng 1, Chương 7, Mục V.5.2.6. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Sẹo đốt gần ngón III tay phải, kích thước trung bình; gãy đốt gần ngón III, đứt gân gấp vùng II ngón III đã được phẫu thuật kết hợp xương và khâu nối, cứng đốt bàn ngón III. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.2; Bảng 1, Chương 7, Mục V.5.3.1; Bảng 1, Chương 7, Mục VI.7.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%, 05%, 02%. Sẹo vùng gối phải, kích thước lớn; chức năng khớp gối không bị hạn chế. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%. Sẹo ngón I chân trái, kích thước trung bình; cứng khớp L đốt tư thế thuận. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.2; Bảng 1, Chương 7, Mục X.10.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% và 05%. Bề mặt bờ các vết sẹo sắc - gọn. Tổng tỷ lệ 59%. Thương tích vùng lưng là vùng nguy hiểm đến tính mạng. Thương tích có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-LP ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lâm Đa R về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Bị cáo Lâm Đa R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên. Về trách nhiệm dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại Thạch Trường A và Thạch L mỗi người 10.000.000 đồng.

Bị hại Thạch Trường A đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Lâm Đa R bồi thường chi phí điều trị thương tích là 38.728.000 đồng, tiền xe là 4.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 21.000.000 đồng (60 ngày x 350.000 đồng/ngày), thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 6.000.000 đồng (30 ngày x 200.000 đồng/ngày), tiền tổn thất tinh thần là 35.000.000 đồng. Tổng cộng là 104.728.000 đồng.

Bị hại Thạch L đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Lâm Đa R bồi thường

chi phí điều trị thương tích là 23.730.000 đồng, tiền xe là 2.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 15.000.000 đồng (60 ngày x 250.000 đồng/ngày), thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 6.000.000 đồng (30 ngày x 200.000 đồng/ngày), tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 76.730.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lâm Đa R đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bởi vì, do xảy ra mâu thuẫn trong việc cắt lúa nên vào khoảng 19 giờ ngày 03/9/2022, tại ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Lâm Đa R đã cầm 01 cây dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém trúng tay, chân, hông - lưng của bị hại Thạch Trường A gây thương tích 59%; chém trúng tay, chân, lưng của bị hại Thạch L gây thương tích 44%. Hành vi do bị cáo Lâm Đa R thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Đa R phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lâm Đa R từ 08 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Đa R bồi thường cho bị hại Thạch Trường A tổng số tiền là 104.728.000 đồng và bồi thường cho bị hại Thạch L tổng số tiền là 76.730.000 đồng. Đề nghị tiếp tục quản lý số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Lâm Đa R đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, luật sư Triệu Du N bào chữa cho bị cáo Lâm Đa R cho rằng: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bản thân bị cáo không mong muốn gây thương tích cho các bị hại, bản thân bị hại cũng có lỗi đã gây thương tích cho bị cáo trước, ở địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật và chí thú làm ăn, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo là người dân tộc Khmer cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo Lâm Đa R hưởng mức án 07 năm tù. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Thạch Trường A tổng số tiền là 104.728.000 đồng và bồi thường cho bị hại Thạch L tổng số tiền là 76.730.000 đồng. Về án phí xin xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, luật sư Lý Bình Đ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Thạch Trường A và Thạch L cho rằng: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện

kiểm sát nhân dân huyện Long Phú về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng các bị hại cũng có lỗi là gây thương tích cho bị cáo trước là chưa phù hợp, bởi lẽ bị cáo bị gây thương tích thì hiện nay Cơ quan điều tra đã tách hành vi để điều tra xác minh và chưa chứng minh được ai gây thương tích cho bị cáo, bản thân bị cáo vẫn còn chưa thật sự thành khẩn khai báo. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xem xét xử bị cáo Lâm Đa R từ 09 đến 10 năm tù. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Thạch Trường A tổng số tiền là 104.728.000 đồng và bồi thường cho bị hại Thạch L tổng số tiền là 76.730.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lâm Đa R: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trình tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Đa R khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 03/9/2022, tại ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, do xảy ra mâu thuẫn trong việc cắt lúa nên giữa bị cáo Lâm Đa R và bị hại Thạch Trường A, bị hại Thạch L xảy ra cự cãi và xô xát với nhau, bị cáo R cầm dao chém 01 cái trúng tay làm đứt ngón 2 bàn tay phải của An; tiếp đó R cầm dao chém 03 đến 04 cái trúng vào lưng và chân của An; tiếp đó, R cầm dao quay sang chém 03 đến 04 cái trúng vào tay, lưng, chân của L thì L bỏ chạy thì R tiếp tục cầm dao quay sang chém trúng lưng và đùi của An rồi ngưng chém. Trong quá trình bị cáo Lâm Đa R và bị hại Thạch Trường A, bị hại Thạch L xô xát với nhau thì R cũng bị thương tích. Theo kết luận giám định bị hại Thạch Trường A bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 59% và bị hại Thạch L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 44%, bị cáo Lâm Đa R bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21%.

Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[3] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Do mâu thuẫn trong việc cắt lúa nên bị cáo Lâm Đa R đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng tay, chân, hông-lưng của bị hại Thạch Trường A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 59%; chém trúng tay, chân, lưng của bị hại Thạch L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 44%. Vì vậy, hành vi bị cáo Lâm Đa R thực hiện đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 23/CT-VKS-LP ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Lâm Đa R về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa P và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lâm Đa R nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại Thạch Trường A là 10.000.000 đồng và bị hại Thạch L là 10.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Khmer nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, không còn tình tiết nào để xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú: 01 (một) cây dao dài 53cm, cán dao bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, lưỡi dao màu trắng sáng bén một bề. Xét thấy vật chứng trên là công cụ phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Tại phiên tòa, bị hại Thạch Trường A yêu cầu bị cáo Lâm Đa R bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích là 38.728.000 đồng, tiền xe là 4.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 21.000.000 đồng (60 ngày x 350.000 đồng/ngày), thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 6.000.000 đồng (30 ngày x 200.000 đồng/ngày), tiền tổn thất tinh thần là 35.000.000 đồng. Tổng cộng là 104.728.000 đồng.

[6.2] Bị hại Thạch L yêu cầu bị cáo Lâm Đa R bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích là 23.730.000 đồng, tiền xe là 2.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 15.000.000 đồng (60 ngày x 250.000 đồng/ngày), thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị thương tích là 6.000.000 đồng (30 ngày x 200.000 đồng/ngày), tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 76.730.000 đồng.

[6.3] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Đa R thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại Thạch Trường A và bị hại Thạch L. Xét thấy sự thỏa thuận của bị cáo và các bị hại là tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo Lâm Đa R có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Thạch Trường A các khoản chi phí với tổng số tiền là 140.728.000 đồng và bồi thường cho bị hại Thạch L các khoản chi phí với tổng số tiền là 76.730.000 đồng.

[6.4] Tiếp tục quản lý số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo Lâm Đa R đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004003 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án cho bị hại Thạch Trường A là 10.000.000 đồng và bị hại Thạch L là 10.000.000 đồng.

[7] Đối với việc bị cáo Lâm Đa R bị thương tích trong quá trình xô xát với bị hại Thạch Trường A và bị hại Thạch L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%, bị cáo R cho rằng thương tích của bị cáo là do Thạch Trường A và Thạch L dùng dao chém. Quá trình điều tra chưa chứng minh được người đã gây thương tích cho bị cáo R nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã ra Quyết định số 05/QĐ-ĐTTH ngày 07/9/2023 tách hành vi và tài liệu L quan trọng vụ án hình sự để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Từ những phân tích nêu trên:

Xét đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lâm Đa R là có cơ sở chấp nhận một phần. Đối với việc người bào chữa cho rằng các bị hại Thạch Trường A, Thạch L cũng có một phần lỗi là gây thương tích cho bị cáo trước là chưa có cơ sở; bởi lẽ, bị cáo bị gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21% và bị cáo cho rằng thương tích của bị cáo là do Thạch Trường A và Thạch L dùng dao chém nhưng quá trình điều tra chưa chứng minh được người đã gây thương tích cho bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã ra Quyết định số 05/QĐ-ĐTTH ngày 07/9/2023 tách hành vi và tài liệu L quan trọng vụ án hình sự để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ; đồng thời người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt là 07 năm tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành phi phạm tội bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại Thạch Trường A, Thạch L là có cơ sở chấp nhận một phần. Đối với việc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng mức án

từ 09 năm đến 10 năm tù là quá nghiêm khắc, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành phi phạm tội bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ khoản 4 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lâm Đa R.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Đa R phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Phạt bị cáo Lâm Đa R 08 (tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2023.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án là 01 (một) cây dao dài 53cm, cán dao bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, lưỡi dao màu trắng sáng bén một bề.

5. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Đa R bồi thường cho bị hại Thạch Trường A tổng số tiền là 104.728.000 đồng (một trăm lẻ bốn triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Lâm Đa R bồi thường cho bị hại Thạch L tổng số tiền là 76.730.000 đồng (bảy mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Tiếp tục quản lý số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) mà bị cáo Lâm Đa R đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004003 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án cho bị hại Thạch Trường A là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và bị hại Thạch L là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lâm Đa R là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Cơ quan HSNV CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Cẩm Nhung